TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 173/2025/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện (thuộc trường hợp quy định tại điểm c, khoản 1, điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự). Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 223/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng A; địa chỉ trụ sở chính: số A Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí C - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Chức vụ: Trưởng Phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân miền Bắc – Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng cá nhân. Người được uỷ quyền lại: Ông Quách Đức T - Trưởng Bộ phận xử lý nợ và bà Nguyễn Thị D - Đều là chuyên viên xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Ông Vũ Văn C, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Hy Hà, xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ngân hàng A có quyền khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết lại vụ án.

- Trả lại Ngân hàng A số tiền 4.800.000 đồng thể hiện tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0003104 ngày 11/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Quốc Khánh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....[(1)]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

_____ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...../QĐST-….. [2] _____

....., ngày..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....……..

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông (Bà)

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử gồm có 5 người): Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông (Bà)

2.Ông (Bà)

3.Ông (Bà)

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy[3]

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số…/…/TLST-…[4]ngày… tháng…năm…. về việc[5]……., giữa:

Nguyên đơn:[6]

Địa chỉ:

Bị đơn:[7]

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có).[8]

Địa chỉ:

2.[9]

3. Đương sự, ……. [10] có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

(11)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 46-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

(11) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:

- Đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

ThẨm phán - ChỦ tỌA phiên toà

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- Lưu hồ sơ vụ án.